

Số: 43/2020/VASEP-VPĐD

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2020

V/v góp ý Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 21/2018/TT-BNNPTNT

Kính gửi: Tổng cục Thủy sản

Phúc đề nghị của Quý Tổng cục về việc góp ý cho Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT (Thông tư 21) phiên bản ngày 8/5/2020, sau khi tập hợp các góp ý từ các DN Hội viên, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) có ý kiến như sau:

A. GÓP Ý NỘI DUNG TRONG DỰ THẢO:

I. Khoản 4 Điều 1 của Dự thảo sửa đổi Khoản 2, 3 Điều 7 của Thông tư 21:

Đề nghị: sửa đổi Khoản 4 Điều 1 của Dự thảo để bổ sung vào cuối Khoản 3 của Thông tư 21 nội dung sau:

“Các cơ quan có thẩm quyền chỉ yêu cầu DN xuất trình Biên bản Bốc dỡ khi DN chưa có giấy xác nhận nguyên liệu”

Lý do: theo DN phản ánh, khi làm Giấy Chứng nhận thủy sản khai thác (C/C), Cục NAFIQAD vẫn yêu cầu DN xuất trình Biên bản bốc dỡ mặc dù DN đã có Giấy Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác (S/C), làm gia tăng thêm gánh nặng hồ sơ thủ tục cho DN.

II. Khoản 9 Điều 1 của Dự thảo sửa đổi Điều 19 của Thông tư 21:

“9. Điều 19 được sửa đổi bổ sung như sau:

...

3. Trong quá trình theo dõi trừ lùi nguồn nguyên liệu khai thác, khi khối lượng lô nguyên liệu đã sử dụng hết hoặc tổ chức, cá nhân chuyển mục đích sử dụng phần nguyên liệu còn lại (không sử dụng để chế biến, xuất khẩu), tổ chức, cá nhân cần thông báo ngay cho các cơ quan có thẩm quyền xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác có liên quan để cập nhật, theo dõi, giám sát.”

Đề nghị: bỏ quy định này.

Lý do: Các Chi cục đã có bảng theo dõi trừ lùi sản lượng nguyên liệu đã xin cấp S/C. Cơ quan quản lý Nhà nước chỉ cần đảm bảo lượng nguyên liệu mà DN xin chứng nhận không vượt quá lượng nguyên liệu kê khai trên S/C là được, không cần yêu cầu DN phải làm thêm việc thông báo như trên, gây phát sinh thêm thủ tục hành chính.

III. Mẫu số 02 Phụ lục I ”Giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ qua cảng”

Đề nghị:

1. Mẫu “*Giấy Biên nhận thủy sản bốc dỡ qua cảng*” trong Dự thảo đang bị giảm hiệu lực xuống còn 30 ngày. Đề nghị nên giữ hiệu lực của “*Giấy Biên nhận thủy sản bốc dỡ qua cảng*” như Thông tư 21 là 90 ngày kể từ ngày cấp. **Lý do:** vì các DN còn cần có thời gian để tìm khách hàng. Chỉ sau khi DN tìm được khách hàng cho lô hàng thì DN mới xác định được có cần làm Giấy S/C, C/C cho lô hàng không (vì hiện tại chỉ có khách hàng EU mới cần các giấy tờ này). Thời gian 30 ngày là quá ngắn, đa phần các DN chưa kịp tìm được khách hàng cho lô hàng.
2. “*Giấy Biên nhận thủy sản bốc dỡ qua cảng*” trong Dự thảo được bổ sung thêm phần **chữ ký của Đại diện đơn vị thu mua sản phẩm tại cảng**. Đề nghị không nên thêm phần này vì nội dung này không cần thiết, tốn thêm thời gian, thủ tục cho cả Ban Quản lý cảng lẫn chủ tàu và nhiều khi không khả thi. **Lý do:** sau khi dỡ hàng xong thì nhiều tàu mới bắt đầu bán thủy sản chứ không phải lúc nào chủ tàu cũng có mối hàng để bán trước khi dỡ hàng. Chỉ sau khi bán được hàng lúc đó chủ tàu mới xác định được người thu mua sản phẩm là ai. Như vậy phải mất một khoảng thời gian nhất định thì Ban Quản lý cảng và chủ tàu mới có thể hoàn tất xong Giấy Biên nhận bốc dỡ qua cảng. Trong hoàn cảnh nhiều tàu về dồn dập một lúc thì việc này sẽ gây thêm khó khăn và tốn thêm thời gian cho cả Ban Quản lý cảng và chủ tàu. Ngoài ra, trong một số trường hợp, nhiều chủ tàu không bán thủy sản tại cảng mà đưa thẳng qua tỉnh khác bán nên khó có được chữ ký của đơn vị thu mua ngay tại cảng để làm được Giấy Biên nhận bốc dỡ qua cảng.

IV. Mẫu số 03 Phụ lục I ”Giấy chứng nhận thủy sản khai thác”

1. Mục 3 của “*Giấy Chứng nhận thủy sản khai thác*” trong Dự thảo được bổ sung thêm cột “*Estimated weight to be landed - Khối lượng lên bến ước tính của tàu cá (nếu có)(kg)*”

Đề nghị: không thêm cột này.

Lý do: cột này chỉ sử dụng khi sản phẩm khai thác cập cảng tại nước mà tàu đó treo cờ hoặc cảng nước khác và xuất khẩu toàn bộ sản phẩm. Tuy nhiên, Việt Nam thường không có trường hợp này nên phải bỏ trống. Thêm cột này vào dễ gây nhầm lẫn.

2. Mục 5 của “*Giấy Chứng nhận thủy sản khai thác*” trong Dự thảo

“Name of master of fishing vessel – Signature – seal Tên thuyền trưởng khai thác – Chữ ký – dấu”

Đề nghị: sửa đổi lại như sau:

“Name of master of fishing vessel – Signature – seal (if any) Tên thuyền trưởng tàu cá – Chữ ký – dấu (nếu có)”

Lý do: không phải thuyền trưởng nào của tàu cá Việt Nam cũng có con dấu.

3. Mục 6 của “*Giấy Chứng nhận thủy sản khai thác*” trong Dự thảo

Mục này đã bổ sung thêm quy định phải có chữ ký của thuyền trưởng tàu khai thác và thuyền trưởng tàu chuyển tải vào trong Giấy C/C. Tuy nhiên, khi làm thủ tục xin cấp Giấy C/C thì DN không thể xin được chữ ký của thuyền trưởng các tàu này (bao gồm cả tàu khai thác và tàu vận chuyển) vì Giấy C/C chỉ được làm thủ tục xin cấp sau khi nguyên liệu đã lên bến vài tháng.

Đề nghị: Tổng cục Thủy sản có văn bản trình bày, đề xuất và thống nhất với Ủy ban Châu Âu về nội dung này, theo đó cho phép: i) hoặc chấp nhận chữ ký Thuyền trưởng vẫn có nhưng trên S/C, khi nộp C/C thì DN sẽ kẹp cùng các bản copy của các S/C có chữ ký; ii) hoặc xem xét như các nước khác đang áp dụng là chữ ký thuyền trưởng (bao gồm cả thuyền trưởng tàu khai thác và tàu vận chuyển) là chữ ký điện tử (có đăng ký trước, các Chi cục có thể lưu để kiểm soát) sẽ áp vào C/C khi làm C/C thay vì phải có chữ ký tươi trên C/C. Cách làm này phù hợp với những nước có qui mô đánh bắt nhỏ lẻ giống như Việt Nam (ví dụ như Maldives đang áp dụng cách này) và C/C vẫn được EU chấp nhận (vui lòng xem file của C/C gốc do Maldives gắn kèm trên đó có chữ ký điện tử của các thuyền trưởng).

B. GÓP Ý CÁC VẤN ĐỀ CHƯA CÓ TRONG DỰ THẢO

Đề nghị Ban Soạn thảo xem xét bổ sung thêm các nội dung từ số 1 đến số 5 trong công văn 22/2020/CV-VASEP ngày 18/2/2020 của VASEP về đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT (xin xem công văn 22/2020/CV-VASEP gắn kèm) vì các nội dung này vẫn chưa được tiếp thu và bổ sung vào trong Dự thảo.

Hiệp hội VASEP trân trọng đề nghị Quý Tổng cục sớm sửa đổi, bổ sung Dự thảo nhằm đảm bảo Thông tư mới được ban hành tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đáp ứng các yêu cầu của EU nhưng không tạo thêm gánh nặng về thủ tục hành chính hay tạo ra các vướng mắc, ách tắc cho cộng đồng DN, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN XK thủy sản của Việt Nam và uy tín của thủy sản Việt Nam trên thị trường EU và quốc tế.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (Bộ NNPTNT);
- Vụ Khai thác TS (TCTS);
- Vụ Pháp chế, Thanh tra (TCTS);
- BCN CLB Cá ngừ VASEP;
- VPDD HH;
- Lưu VPHH.

TUQ.CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
KT. TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI
PHÓ TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Hoài Nam